TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 27-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 *(Sau đây viết tắt là 14/8/2024)*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 15/8/2024, đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh năm 2000, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Trần Thị Kim O; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 03/7/2024 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Chị Trần Thị H, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h ngày 26/6/2024, Phạm Minh T thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực cầu C thuộc xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, mục đích tìm mua ma tuý để sử

dụng. Đến nơi, T tìm gặp được một người nam giới khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ), hỏi mua của người này 300.000 đồng tiền ma tuý "đá" và 500.000 đồng tiền ma tuý "ngựa", cả hai hẹn địa điểm giao dịch tại nhà nghỉ "Q" thuộc thôn 3 T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Đối tượng nam giới đi xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ BKS) vào nhà nghỉ trước, còn T đi bộ vào sau. Khi đến nhà nghỉ "Q" T gặp và hỏi chị Trần Thị H (người quản lý nhà nghỉ) về phòng đối tượng nam giới vừa thuê, chị H cho biết là phòng 302. T khai: Tại phòng 302 T đưa cho đối tượng này 800.000 đồng, người này đưa lại cho T 02 túi nilon màu trắng (trong đó 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi chứa 06 viên nén màu hồng, hình tròn) rồi rời đi. Đến khoảng 18h cùng ngày, sau khi nhận được trình báo, Tổ công tác của Công an xã N, phối hợp với Công an thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam đến nhà nghỉ "Q" kiểm tra Phòng 302, phát hiện tay trái T đang cầm 02 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi chứa 06 viên nén màu hồng, hình tròn, có dập chữ "WY" và 01 túi bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận đó là ma tuý "đá" và ma tuý "ngựa vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và niêm phong 02 túi nilon chứa viên nén và chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu "QT", bàn giao Công an huyện Lý Nhân điều tra, xử lý theo pháp luật.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Minh T tại Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định: Không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 481/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,569g (Không phẩy năm trăm năm sáu mươi chín gam), loại: Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng trong phong bì kí hiệu QT gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,542g (Không phẩy năm trăm năm bốn mươi hai gam), loại: Methamphetamine"*.

* Quá trình điều tra, Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS-LN ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Phạm Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX):* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Minh T từ 18 đến 24

tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Phạm Minh T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bản thân vào chiều tối ngày 26/6/2024 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định việc mua và cất giấu số ma tuý trên là để sử dụng cá nhân, không có bất kỳ mục đích nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức được lỗi lầm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Minh T tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma tuý và lời khai của người làm chứng, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 18h ngày 26/6/2024, tại Phòng 302 - Nhà nghỉ "Q" thuộc thôn 3 T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Phạm Minh T đang có hành vi cất giấu trái phép 1,111g *(Một phẩy một trăm mười một gam)* ma tuý, loại: Methamphetamine, mục đích để sử dụng cá nhân, thì bị Tổ công tác của Công an xã N, phối hợp với Công an thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kỉ cương pháp luật, chuẩn mực đạo đức, lối sống, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức để thấy được tác hại của ma tuý đối với con người và xã hội, nhưng lại thiếu ý thức trong rèn luyện, thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma tuý, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma tuý trong tình hình hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đều thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương chiến công hạng Ba, Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy; có bà ngoại được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Hội cựu giáo chức Việt Nam; có mẹ đẻ được tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; gia đình bị cáo được tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh" năm 2020, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Toàn bộ số Methamphetamine thu giữ của bị cáo cùng bao gói được hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác:* Trong vụ án này, bị cáo Phạm Minh T khai đã mua ma tuý của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan điều tra đã trích xuất Camera an ninh của nhà nghỉ "Q" nhưng Camera bị hỏng nên không có dữ liệu. HĐXX xét thấy, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý người này theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T **18** (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

[2] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 481/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"*.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 14/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan: THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Văn An